

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (MECOFOOD)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07 /BC.MCF.15

Long An, ngày 01 tháng 01 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
năm 2014**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng:

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Mecofood)

- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Nguyễn Thị Bảy-Phường 6- TP.Tân An-T.Long An, Điện thoại: 072.3521.166 Fax: 072.3820.509 Email: info@mecofood.com.vn

- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)

- Mã chứng khoán: MCF

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (năm 2014):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Văn Lộc	Chủ tịch HĐQT	9/9	100 %	
2	Phạm Văn Tỏ	UV HĐQT	11/11	100 %	
3	Lê Hoàng Nhữ	UV HĐQT	11/11	100 %	
4	Hồ Văn Luân	UV HĐQT	11/11	100 %	
5	Nguyễn Văn Kiệt	UV HĐQT	11/11	100 %	

Ông Lê Văn Lộc được bổ nhiệm là thành viên HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT thay cho Ông Nguyễn Ngọc Nam kể từ ngày 25/01/2014 cho nên 02 cuộc họp cùng ngày trước đó (24/01/2014) ông Lê Văn Lộc không tham dự.

Ông Hồ Văn Luân thôi giữ chức UVHĐQT Công ty kể từ ngày 24/12/2014 vì lý do sức khỏe.

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp, các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, Hội đồng quản trị luôn bám sát định hướng của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đề ra các nghị quyết, quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý giám sát các hoạt động của công ty

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 theo định hướng của HĐQT và thực hiện chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 cho phù hợp với thực tế của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp hàng tháng, quý để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

- Hội đồng quản trị họp cùng với Ban Tổng giám đốc lập kế hoạch chuẩn bị và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 diễn ra vào ngày 04/04/2014; Chốt quyền và tạm ứng cổ tức năm 2013 cho cổ đông.

- HĐQT đặc biệt quan tâm và theo dõi thường xuyên tiến độ thu mua tạm trữ lúa, gạo cho nông dân với số lượng 6.000 tấn vụ Đông Xuân năm 2013-2014 theo chỉ tiêu của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) giao.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc còn được thực hiện thông qua các báo cáo tình hình hoạt động SXKD trong tháng và kế hoạch, phương hướng tháng tới do Tổng giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

- Ngoài ra, khi có phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đều xin ý kiến của HĐQT bằng việc triệu tập cuộc họp hoặc bằng văn bản và phải có sự thống nhất của tất cả các thành viên trong HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2014):

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.MCF	24/01/2014	<p>1- Phê duyệt báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2014</p> <p>2- Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính năm 2013 của Ban kiểm soát và phân phối lợi nhuận năm 2013 theo đề nghị của Công ty, với các chỉ tiêu chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 766.335.680.548 đồng Trong đó: Doanh thu và cung cấp dịch vụ: 750.305.844.733 đồng. Lợi nhuận trước thuế: 25.479.239.279 đồng - Lợi nhuận còn lại chia cổ tức sau khi trừ thuế; các khoản khác và trích lập các quỹ: 12.904.065.288 đồng. - Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ 16,13%/năm <p>3-Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2014 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 thông qua, với các chỉ tiêu chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 650.000.000.000 đồng - Lợi nhuận trước thuế: 24.000.000.000 đồng - Tỷ lệ chia cổ tức trên VDL 15,92% <p>4- Phê duyệt báo cáo thù lao Hội đồng quản trị thực hiện năm 2013 là 354.708.000 đồng và kế hoạch thù lao HĐQT năm 2014 là 410.400.000 đồng để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 thông qua.</p> <p>5- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2013 đưa vào phí với</p>

Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>số tiền là 41.446.981.750 đồng; kế hoạch tổng quỹ tiền lương năm 2014 đưa vào phí với số tiền là 40.608.000.000 đồng để trình ĐHCĐ thường niên năm 2014 thông qua.</p> <p>6- Phê duyệt quỹ lương năm 2013 để dự phòng lại chi cho năm tài chính 2014 (chi từ ngày 01/04/2014 đến 31/12/2014) tối đa không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện của năm 2013 theo đúng quy định của Thông tư số 123/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính.</p> <p>7- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.</p> <p>8- Thống nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài Chính, trình ĐHCĐ thường niên năm 2014 thông qua.</p> <p>9- Thống nhất giới thiệu nhân sự ứng cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2014-2018) gồm:</p> <p>a/ Hội đồng quản trị: 05 người Ông Lê Văn Lộc, Ông Phạm Văn Tò, Ông Lê Hoàng Nhữ, Ông Hồ Văn Luân, Ông Nguyễn Văn Kiệt</p> <p>b/ Ban kiểm soát : 03 người Bà Nguyễn Thị Bảy, Ông Lê Trường Sơn, Bà Trần Thị Phụng</p>
2	02/NQ-HĐQT.MCF	24/01/2014	<p>1- Thống nhất đồng ý Ông Nguyễn Ngọc Nam thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 25/01/2014</p> <p>2- Thống nhất bổ sung ông Lê Văn Lộc là thành viên HĐQT tạm thời và giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty thay ông Nguyễn Ngọc Nam kể từ ngày 25/01/2014</p> <p>Hội đồng quản trị công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông bầu chính thức Ông Lê Văn Lộc vào HĐQT Công ty tại ĐHCĐ thường niên năm 2014</p>
3	04/NQ-HĐQT.MCF	27/02/2014	<p>1- Phê duyệt tạm ứng cổ tức năm 2013 bằng tiền mặt với nội dung như sau:</p> <p>a/ Tỷ lệ thanh toán: 16,13%/mệnh giá (01 cổ phiếu nhận được 1.613 đồng) trên tổng số 8.000.000 cổ phiếu đang lưu hành, tương ứng với số tiền tạm ứng cổ tức năm 2013 là: 80.000.000.000đ x 16,13% =12.904.065.288 đồng.</p> <p>b/ Thời gian thực hiện: Trong tháng 03 năm 2014</p>

006
 ÔNG
 Ô P
 LẬP
 LƯU
 THỰC

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>c/ Ngày chốt danh sách cổ đông để nhận cổ tức: trong tháng 03 năm 2014.</p> <p>- Thống nhất chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và dự kiến thời gian tổ chức đại hội vào ngày 04/04/2014 tại hội trường Công ty Lương Thực Long An</p> <p>2- Ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục tạm ứng cổ tức cho cổ đông và triển khai công tác chuẩn bị Đại hội đúng theo quy định của Luật chứng khoán hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.</p>
4	06/NQ-HĐQT.MCF	11/03/2014	<p>1- Thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 02 tháng đầu năm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu : 108,96 tỉ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 4,02 tỉ đồng <p>Ước kết quả thực hiện Quý I/2014:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 165,00 tỉ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 6,50 tỉ đồng <p>2- Phê duyệt đầu tư máy tách màu năng suất 9-11 tấn nguyên liệu/giờ và các thiết bị phụ trợ; với dự toán 3,61 tỉ đồng (chưa bao gồm VAT)</p>
5	14/QĐ-ĐHCĐ.MCF	04/04/2014	<p>1- Thống nhất phê duyệt kết quả SXKD năm 2013 mà Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và quyết toán tài chính năm 2013 đã được ban kiểm soát Công ty thẩm định và được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC công nhận tại văn bản số 06/2014/BCKTTC-AASC.HCM, ngày 27 tháng 01 năm 2014; các nội dung chủ yếu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác: 766.335.600.548 đồng - Tổng lợi nhuận trước thuế: 25.479.239.279 đồng - Mức cổ tức năm 2013 cho cổ đông góp vốn được chi bằng tiền mặt với tỉ lệ là 16,13%VDL 80 tỷ, tương ứng với số tiền cổ tức được chia là 12.904.000.000 đồng và đã tạm ứng cho cổ đông vào ngày 27/03/2014 - Mức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã phê duyệt, trong đó: <p>+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành không quá 2,5% : 378.182.405 đồng</p>

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>+ Quỹ dự phòng tài chính 10% : 1.843.438.000 đồng + Quỹ phát triển sản xuất 10% : 1.843.438.000 đồng + Quỹ khen thưởng và phúc lợi 10% : 1.843.438.000 đồng</p> <p>Trong đó: Quỹ khen thưởng là 1.290.406.600 đồng và quỹ phúc lợi là 30% là 553.031.400 đồng.</p> <p>2- Thống nhất đưa vào quỹ phát triển sản xuất thu nhập thanh lý tài sản cố định năm 2013 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 95.576.080 đồng.</p> <p>3- Phê duyệt báo cáo thực hiện mức chi thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2013 là 354.708.000 đồng và phê duyệt mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2014 là 345.600.000 đồng theo nội dung tờ trình đã được báo cáo tại đại hội.</p> <p>4- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2014 với các chỉ tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh số: 650 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 24 tỷ đồng <p>5- Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2014, sau khi trừ chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, thu nhập còn lại được phân phối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2,5% - Thu nhập còn lại sau khi trừ quỹ Ban điều hành được phân phối: <ul style="list-style-type: none"> + Chia cổ tức cho cổ đông 70% tương đương 15,92% năm / VDL 80 tỷ + Trích lập các quỹ 30%, trong đó quỹ dự phòng tài chính là 10%; quỹ phát triển sản xuất 10%; quỹ khen thưởng phúc lợi là 10% <p>6- Phê duyệt giá trị đầu tư thiết bị và XD CB hoàn thành đã đưa vào sử dụng năm 2013 là 9,368 tỷ đồng, phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị và XD CB năm 2014 là 7,217 tỷ đồng. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng giám đốc thẩm định phê duyệt dự án và tổ chức triển khai theo đúng các trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty</p> <p>7- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2013 đưa vào phí với số tiền 41.446.981.750 đồng, phê duyệt kế hoạch tổng quỹ tiền lương năm 2014 đưa vào phí với số tiền là 40.265.000.000 đồng tương ứng với kế hoạch lợi nhuận là 24 tỷ đồng</p>

38 -
 KHÍ
 HƯC
 M
 LONG

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>Tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện trong năm, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2014 đúng theo tinh thần thông tư 18/2013/TT-BLDTBXH và 19/2013/TT-BLDTBXH của Bộ lao động Thương binh và xã hội đã hướng dẫn</p> <p>8- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán năm 2014 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>9- Phê duyệt Điều lệ mới của Công ty xây dựng đúng Điều lệ mẫu theo Thông tư 121/2012/TT-BTC gồm 21 Chương, 51 Điều và có hiệu lực từ ngày 04/04/2014</p> <p>10- Đại hội bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014-2018):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách trúng cử thành viên HĐQT: Lê Văn Lộc, Lê Hoàng Nhữ, Nguyễn Văn Kiệt, Hồ Văn Luân, Phạm Văn Tỏ - Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát: Trần Thị Phượng, Nguyễn Thị Bảy, Lê Trường Sơn <p>11- Hội đồng quản trị họp phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT và cử Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ III (2014-2018)</p> <p>Thống nhất bầu Ông Lê Văn Lộc, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ 2014-2018. Tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% (5/5)</p> <p>Thống nhất cử ông Lê Hoàng Nhữ, giữ chức Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% (5/5)</p> <p>12- Ban kiểm soát họp phiên thứ nhất bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2014-2018)</p> <p>Thống nhất bầu bà Nguyễn Thị Bảy, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ III (2014-2018). Tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% (3/3)</p> <p>13- Giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 này lập chương trình, kế hoạch và xây dựng các biện pháp cụ thể để quản trị Công ty hoạt động đạt kết</p>

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			quả mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
6	15/NQ-HĐQT.MCF	15/04/2014	<p>1- Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý I và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch quý II năm 2014.</p> <p>2- Phê duyệt thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2014 của Ban kiểm soát với kết quả SXKD quý I năm 2014 cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác: 183.804.760.556 đồng đạt 28,27%/KH năm - Lợi nhuận ròng trước thuế: 6.796.362.490, đạt 28,31%/KH năm. <p>3/ Thống nhất phân phối quỹ khen thưởng Ban điều hành Công ty năm 2013 và phần còn lại của nhiệm kỳ II (2009-2013), theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty.</p>
7	16/NQ-HĐQT.MCF	26/05/2014	<p>1/ Phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng, gồm: Tách riêng phần trả lương Viên chức quản lý Công ty và điều chỉnh bổ sung điều 9 chương III của Quy chế tiền lương về thang bảng lương công việc của người lao động, đã được Tổng Công ty phê duyệt tại văn bản số 1209/TCT-TC ngày 23/05/2014.</p> <p>2/ Giao Tổng Giám đốc Công ty ra quyết định ban điều hành và điều chỉnh theo quy định.</p>
8	17/NQ-HĐQT.MCF	22/07/2014	<p>1/ Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng cuối năm 2014</p> <p>2/ Phê duyệt báo cáo thực hiện công tác đầu tư 6 tháng đầu năm 2014, giao Ban điều hành tự cân đối điều chỉnh đầu tư trong 6 tháng cuối năm phù hợp với tình hình thực tế</p> <p>3/ Phê duyệt thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2014 của ban kiểm soát kết quả 6 tháng, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác : 458.100.439.849đ đạt 70,47%/KH năm - Lợi nhuận ròng trước thuế: 12.509.379đ, đạt 52,12% KH năm
9	19/NQ-HĐQT.MCF	16/10/2014	<p>1/ Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch quý IV năm 2014</p> <p>2/ Phê duyệt thẩm định báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2014 của Ban kiểm soát kết quả SXKD 9 tháng, như sau;</p>

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			Tổng doanh thu và thu nhập khác : 686.885.980.105 đ đạt 105,67%/KH năm Lợi nhuận ròng trước thuế: 20.277.071.364đ, đạt 84,49% KH năm 3/ Phê duyệt đầu tư xe cầu cáp bánh xích với dự kiến giá trị đầu tư 1,50 tỉ đồng (chưa bao gồm VAT). Giao Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đầu tư theo đúng thủ tục hiện hành.
10	18/QĐ-HĐQT.MCF	21/10/2014	Chấp thuận cho Ông Hồ Văn Luân – Phó Tổng Giám Đốc Công ty được thôi việc kể từ ngày 21/10/2014
11	22/NQ-HĐQT.MCF	27/11/2014	Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD 10 tháng đầu năm và ước hiệu quả SXKD cả năm 2014 với ước những chỉ tiêu chính như sau: - Tổng doanh thu và TN khác :836,657 tỷ đồng, ước đạt 128,72% kế hoạch - Lợi nhuận ròng trước thuế: 24,500 tỷ đồng, ước đạt 102,08% kế hoạch - Chia cổ tức/VĐL 80 tỷ: 16%, ước đạt 100,5% kế hoạch Thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau: - Tổng doanh thu và thu nhập khác : 685,000 tỷ đồng - Lợi nhuận ròng trước thuế: 25,500 tỷ đồng - Chia cổ tức/VĐL 80 tỷ: 17%
12	23/NQ-HĐQT.MCF	04/12/2014	Chấp thuận đơn xin từ chức Hội đồng quản trị công ty của ông Hồ Văn Luân vì lý do sức khỏe kể từ ngày 04/12/2014

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2014):

1. Danh sách không còn là người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Ngọc Nam	Chủ tịch HĐQT			25/01/2014	Thôi giữ CT HĐQT kể từ ngày 25/01/2014
	Nguyễn Thị Bé Tư		Vợ		25/01/2014	
	Nguyễn Ngọc Phúc		Con		25/01/2014	

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Duyên					
	Nguyễn Văn phẩm		Cha		25/01/2014	
	Nguyễn Thị Bôn		Mẹ		25/01/2014	
	Nguyễn Thị Bền		Chị ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Ngọc Ở		Anh ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Ngọc Thảo		Em ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh		Em ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Thị Kim Chi		Em ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Thanh Phương		Em ruột		25/01/2014	
	Nguyễn Phúc Khánh		Em ruột		25/01/2014	
2	Nguyễn Hữu Trung	TV BKS			04/04/2014	Bầu lại TV BKS ngày 04/04/2014
	Nguyễn Văn Thảo		Cha		04/04/2014	
	Trần Thị Đầy		Mẹ		04/04/2014	
	Nguyễn Văn Truyện		Anh ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Cẩm		Chị ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Thúy Hồng		Chị ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Tuyết		Chị ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Ngọc Xương		Chị ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Trung Thành		Em ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Ngọc Mai		Em ruột		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Thông		Vợ		04/04/2014	
	Nguyễn Thị Yên Nhi		Con		04/04/2014	
3	Hồ Văn Luân	UVHĐQT -P.TGD			24/12/2014	Xin nghỉ việc do sức khỏe kém từ ngày 04/12/2014
	Hồ Văn Kiệm		Cha		24/12/2014	
	Nguyễn Thị Thiếp		Mẹ		24/12/2014	
	Hồ Hùng Dũng		Em ruột		24/12/2014	
	Hồ Hùng Chí		Em ruột		24/12/2014	
	Hồ Thị Minh Hiếu		Em ruột		24/12/2014	

540,
 TỶ
 AN
 CỐ
 3 TH
 HAI
 T.T

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Hồ Thị Minh Hạnh		Em ruột		24/12/2014	
	Hồ Hùng Tiến		Em ruột		24/12/2014	
	Hồ Hùng Vinh		Em ruột		24/12/2014	
	Hồ Hùng Anh		Em ruột		24/12/2014	
	Nguyễn Thị Bạch Tuyết		Vợ		24/12/2014	
	Hồ Thị Tuyết Hằng		Con		24/12/2014	
	Hồ Quốc Hưng		Con		24/12/2014	

2. Danh sách trở thành người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Lê Văn Lộc	CT HĐQT		25/01/2014		Bổ nhiệm làm CTHĐQT kể từ ngày 25/01/2014
	Lê Thị Phấn		Chị ruột	25/01/2014		
	Lê Thị Tuyết		Chị ruột	25/01/2014		
	Lê Gia Huân		Anh ruột	25/01/2014		
	Lê Thị Hường		Chị ruột	25/01/2014		
	Lê Văn Châu		Anh ruột	25/01/2014		
	Đặng Văn Tôn		Anh ruột	25/01/2014		
	Nguyễn Thị Muôn		Vợ	25/01/2014		
	Lê Duy Thịnh		Con	25/01/2014		
	Lê Thụy Phương Quỳnh		Con	25/01/2014		
2	Trần Thị Phương	TV BKS		04/04/2014		Bầu lại TV BKS ngày 04/04/2014
	Huỳnh Thị Dương		Mẹ	04/04/2014		
	Trần Thị Ngọc		Chị ruột	04/04/2014		
	Trần Thị Trâm		Chị ruột	04/04/2014		
	Trần Thị Thủy		Chị ruột	04/04/2014		
	Trần Thị Hồng Duyên		Em ruột	04/04/2014		
	Trần Quốc Thịnh		Em ruột	04/04/2014		
	Nguyễn Hoàng Điệp		Chồng	04/04/2014		

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Nguyễn Thị Bích Chi		Con	04/04/2014		
	Nguyễn Thảo Linh		Con	04/04/2014		

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (năm 2014) :

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Văn Lộc	CT HĐQT		30.700	0.383	
	Lê Thị Phấn		Chị ruột	-	-	
	Lê Thị Tuyết		Chị ruột	-	-	
	Lê Gia Huấn		Anh ruột	-	-	
	Lê Thị Hường		Chị ruột	-	-	
	Lê Văn Châu		Anh ruột	-	-	
	Đặng Văn Tôn		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Muôn		Vợ	43.300	0.451	
	Lê Duy Thịnh		Con	-	-	
	Lê Thụy Phương Quỳnh		Con	-	-	
2	Lê Hoàng Nhữ	UV HĐQT-TGD		-	-	
	Nguyễn Thụy Hải Yến		Vợ	-	-	
	Lê Nguyễn Hoàng Trang		Con	-	-	
	Lê Nguyễn Hoàng Tâm		Con	-	-	
	Nguyễn Thị Tri		Mẹ	-	-	
	Lê Hoàng Ngải		Em ruột	-	-	
	Lê Hoàng Tùng		Em ruột	-	-	
3	Phạm Văn Tò	UV HĐQT		53.000	0,6625	
	Lê Thị Anh		Vợ	47.000	0,5875	
	Phạm Lê Như Quỳnh		Con	-	-	
	Phạm Ngọc Trâm		Con	-	-	
	Phạm Văn Điền		Anh ruột	-	-	
	Phạm Văn Kiềm		Anh ruột	-	-	
	Phạm Thị Ánh		Chị ruột	-	-	

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Văn Sáng		Anh ruột	-	-	
4	Nguyễn Bình Hiền	P.TGD		26.980	0,3372	
	Nguyễn Văn Nghi		Cha	-	-	
	Nguyễn Thắng Ký		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Chiến Công		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thanh Vinh		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thanh Tâm		Em ruột	-	-	
	Nguyễn Tâm Minh		Em ruột	-	-	
	Đặng Thị Bé Chính		Vợ	3.000	0,0375	
	Nguyễn Đặng Minh Hiền		Con	-	-	
	Nguyễn Đặng Minh Đức		Con	-	-	
5	Nguyễn Văn Kiệt	UV HĐQT- P.TGD		16.800	0,21	
	Trần Thị Thu Hương		Vợ	400	0,005	
	Nguyễn Thị Lan Anh		Con	-	-	
	Nguyễn Anh Hoàng Minh		Con	-	-	
	Nguyễn Anh Hoàng Phúc		Con	-	-	
	Phạm Thị Ngân		Mẹ	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Anh Tuấn		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Sương		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		Em ruột	-	-	
6	Nguyễn Thị Bày	T BKS		1.142	0,0142	
	Nguyễn Văn Châu		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Năm		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Chính		Em ruột	5.681	0,0710	
	Nguyễn Ngọc Thanh		Em ruột	3.423	0,0427	
	Nguyễn Ngọc Quang		Em ruột	-	-	
	Phạm Duy Thanh		Chồng	-	-	
	Phạm Thụy Tường Vy		Con	-	-	
7	Lê Trường Sơn	TV BKS		22.000	0,275	

10066
**CÔNG
CỐ PH
/LÁP-
LƯƠNG
THỰC P
Y AN-**

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Ngọc		Vợ	-	-	
	Lê Thị Ngọc Anh		Con	-	-	
	Lê Trường Giang		Con	-	-	
	Lê Minh Đức		Anh ruột	-	-	
	Lê Văn Hữu		Anh ruột	-	-	
	Lê Phước Phần		Anh ruột	-	-	
	Lê Phước Trường		Anh ruột	-	-	
	Lê Thị Thu Trang		Em ruột	-	-	
8	Nguyễn Văn Cho	KTT		200	0,0025	
	Nguyễn Thị Bền		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thành Công		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Văn Chiêu		Anh ruột	-	-	
	Trần Ngọc Thu Phụng		Vợ	200	0,0025	
	Nguyễn Thu An		Con	-	-	
	Nguyễn Gia Huy		Con	-	-	
9	Trần Thị Phượng	TV BKS		5.800	0,0725	
	Huỳnh Thị Dương		Mẹ	-	-	
	Trần Thị Ngọc		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Trâm		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Thùy		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Hồng Duyên		Em ruột	2.000	0,025	
	Trần Quốc Thịnh		Em ruột	-	-	
	Nguyễn Hoàng Điệp		Chồng	-	-	
	Nguyễn Thị Bích Chi		Con	-	-	
	Nguyễn Thảo Linh		Con	-	-	

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Thị Thu Hương	Vợ ông Nguyễn Văn Kiệt	45.000	0,5625	400	0,005	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân
2	Trần Ngọc Thu Phụng	Vợ ông Nguyễn Văn Cho	5.000	0,0625	200	0,0025	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân

2. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):

-Giao dịch của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Hồ Văn Luân	UVHĐQT-P.TGD	40.000	0,5	30.000	0,375	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân
2	Trần Thị Phụng	TV BKS	1.200	0,015	5.800	0,0725	Mua khớp lệnh qua sàn
3	Nguyễn Văn Cho	Kế Toán Trưởng	18.200	0,2275	200	0,0025	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân
4	Lê Hoàng Nhữ	UVHĐQT-TGD	50.000	0,625	0	0	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân
5	Nguyễn Văn Kiệt	UVHĐQT-P.TGD	25.000	0,3125	16.800	0,21	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (năm 2014)

Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy viên – Tổng Giám đốc

(Ký tên và đóng dấu)



Lê Hoàng Nhữ

